

**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH**

Số: 2454 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ba Đình, ngày 05 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Lắp đặt mái che di
động sân trường tại các trường Mầm non, Tiểu học và THCS
thuộc địa bàn quận Ba Đình**

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ: Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019; Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ: số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 và số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư của Bộ Xây dựng: số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 Quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng; số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 Quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình; số 07/2019/TT-BXD ngày 07/11/2019 sửa đổi, bổ sung, thay thế một số quy định tại Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 Quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng; số 09/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 Hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 10/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 ban hành Định mức xây dựng; số 16/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 Hướng dẫn xác định chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng; số 02/2020/TT-BXD ngày 20/7/2020 Sửa đổi, bổ sung một số điều của 04 Thông tư có liên quan đến quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định của UBND thành phố Hà Nội: số 39/2015/QĐ-UBND ngày 30/12/2015 ban hành Quy định trách nhiệm quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn thành phố Hà Nội; số 41/2016/QĐ-UBND ngày 19/9/2016 ban hành Quy định phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực hạ tầng, kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội; số 20/2018/QĐ-UBND ngày 28/8/2018 Ban hành Quy định một số nội dung về quản lý đầu tư các dự án đầu

tư công của thành phố Hà Nội;

Thực hiện Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 14/7/2020 của HĐND quận Ba Đình về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công của quận Ba Đình;

Thực hiện Quyết định số 1903/QĐ-UBND ngày 27/8/2020 của UBND quận Ba Đình về việc phê duyệt dự toán chi phí các công việc ở giai đoạn chuẩn bị dự án để lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình: Lắp đặt mái che di động sân trường tại các trường Mầm non, Tiểu học và THCS thuộc quận Ba Đình;

Theo văn bản số 769/QLĐT ngày 04/11/2020 của Phòng Quản lý đô thị về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Lắp đặt mái che di động sân trường tại các trường Mầm non, Tiểu học và THCS thuộc quận Ba Đình (kèm theo hồ sơ đã được xác nhận thẩm định);

Theo đề nghị của Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tại Tờ trình số 2330/TTr-BDA ngày 27/10/2020 về việc thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Lắp đặt mái che di động sân trường tại các trường Mầm non, Tiểu học và THCS thuộc quận Ba Đình và báo cáo của Phòng Quản lý đô thị.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình: Lắp đặt mái che di động sân trường tại các trường Mầm non, Tiểu học và THCS thuộc quận Ba Đình theo các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên dự án: Lắp đặt mái che di động sân trường tại các trường Mầm non, Tiểu học và THCS thuộc quận Ba Đình.

2. Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng quận Ba Đình.

3. Mục tiêu đầu tư xây dựng: Đầu tư lắp đặt mái che di động sân trường đa dạng hóa các không gian hoạt động ngoài trời giảm thiểu tác động của thời tiết, giúp giáo viên và học sinh chủ động trong việc tổ chức các hoạt động dạy và học.

4. Nội dung, quy mô đầu tư xây dựng chủ yếu:

Lắp đặt mái che di động sân trường tại các trường Mầm non, Tiểu học và THCS thuộc quận Ba Đình. Nâng cao chất lượng học tập sinh hoạt ngoài trời của giáo viên và học sinh.

5. Tổ chức tư vấn thực hiện khảo sát xây dựng và lập Dự án đầu tư xây dựng: Công ty cổ phần tư vấn Viglacera. Chủ nhiệm dự án: Đặng Lê Hoàng - Kiến trúc sư.

6. Địa điểm xây dựng: tại 28 trường học thuộc quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội (có danh sách kèm theo).

7. Diện tích sử dụng đất: khoảng 11.036 m², trong phạm vi 28 trường học (Mầm non, Tiểu học, THCS) thuộc quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội đang quản lý, sử dụng.

8. Nội dung thiết kế cơ sở:

Lắp đặt mái che di động sân trường tại 28 trường học thuộc quận Ba Đình trên nguyên tắc không thay đổi quy mô công trình với các nội dung chủ yếu như sau:

- Giải pháp thiết kế:
 - + Hệ khung mái che sử dụng hệ khung thép
 - + Móng cọc BTCT tiết diện 200x200mm (hoặc móng đơn tùy theo từng loại mái).
- Giải pháp thiết kế mái bạt của 28 trường phụ thuộc vào kích thước, vị trí lắp đặt của các trường, được thực hiện 3 loại:
 - + Loại 1 (lắp đặt tại 03 trường): mái bạt xếp lượn sóng di động chia làm 2 cấp, dốc về 2 bên, có moto điện kéo mái bạt chạy trên đường ray sắt U dày 2mm.
 - + Loại 2 (lắp đặt tại 23 trường): mái bạt xếp lượn sóng di động chia làm 1 cấp, dốc về 2 bên, moto điện kéo mái bạt chạy trên đường ray sắt U dày 2mm.
 - + Loại 3 (lắp đặt tại 02 trường): mái bạt di động có tay co dãn mái, moto điện cuốn mái.

(Chi tiết xem thiết kế cơ sở do Công ty cổ phần tư vấn Viglacera lập đã được Phòng Quản lý đô thị thẩm định và đóng dấu xác nhận).

9. Loại, cấp công trình: công trình dân dụng, cấp III.

10. Số bước thiết kế: 02 bước.

11. Tổng mức đầu tư (làm tròn): **40.989.333.000 đồng.**

(Bằng chữ: Bốn mươi tỷ chín trăm tám mươi chín triệu ba trăm ba mươi ba nghìn đồng)

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	27.415.293.737 đồng
- Chi phí thiết bị:	6.760.000.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án:	670.829.948 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	1.984.609.180 đồng
- Chi phí khác:	424.615.741 đồng
- Chi phí dự phòng:	3.733.984.756 đồng

*** Lưu ý:** Giá trị tổng mức đầu tư là cơ sở để quản lý chi phí đầu tư xây dựng, không có giá trị thanh, quyết toán. Chi phí thiết bị tạm tính theo đề xuất của đơn vị tư vấn, đã được Chủ đầu tư thống nhất trình. Chủ đầu tư, các tổ chức tư vấn chịu trách nhiệm về tính chính xác của số lượng, khối lượng công việc; thực hiện nghiệm thu thanh quyết toán tuân thủ theo các quy định, chính sách hiện hành.

12. Nguồn vốn đầu tư: vốn XD CB ngân sách quận.

13. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án theo quy định.

14. Thời gian thực hiện dự án: năm 2020-2022.

15. Thời hạn sử dụng công trình: Theo quy định đối với công trình cấp III.

16. Quy chuẩn quốc gia và các tiêu chuẩn chủ yếu được áp dụng: Áp dụng các quy chuẩn, tiêu chuẩn Việt Nam hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng quận:

- Kiểm tra, hoàn chỉnh các nội dung đã yêu cầu tại thông báo số 769/QLĐT ngày 04/11/2020 của Phòng Quản lý đô thị về kết quả thẩm định dự án đầu tư Lắp đặt mái che di động sân trường tại các trường Mầm non, Tiểu học và THCS thuộc quận Ba Đình; hoàn toàn chịu trách nhiệm về nội dung, tính chính xác, tính hợp pháp của hồ sơ trình phê duyệt dự án trước khi thực hiện các bước tiếp theo.

- Thực hiện các nội dung yêu cầu của Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ tại văn bản số 80/PC07-CTPC ngày 03/8/2020

- Lựa chọn các nhà thầu trong giai đoạn thực hiện dự án có đủ năng lực, kinh nghiệm để thực hiện dự án, đảm bảo đáp ứng tiến độ và chất lượng theo yêu cầu của UBND quận và các quy định hiện hành.

- Tổ chức triển khai thực hiện dự án theo các quy định hiện hành và yêu cầu của UBND quận. Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và UBND quận đối với các nội dung công việc thuộc trách nhiệm của chủ đầu tư.

- Quá trình thực hiện dự án nếu phát sinh trường hợp phải điều chỉnh dự án hoặc điều chỉnh thiết kế cơ sở chủ đầu tư phải báo cáo UBND quận để được chấp thuận trước khi thực hiện theo quy định của Luật Xây dựng.

- Khảo sát đầy đủ các công trình ngầm và nổi trong khu vực (nếu có) và kết hợp với cơ quan quản lý công trình đó để có biện pháp bảo vệ, di chuyển, đảm bảo các điều kiện an toàn theo các quy định của Nhà nước.

- Công khai dự án đã được phê duyệt trong cộng đồng dân cư và triển khai lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công Lắp đặt mái che di động sân trường tại các trường Mầm non, Tiểu học và THCS thuộc quận Ba Đình theo quy định. Phối hợp, tạo điều kiện cho Ban giám sát đầu tư của cộng đồng thực hiện công tác giám sát theo quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Đơn vị khảo sát hiện trạng và lập Báo cáo nghiên cứu khả thi (Công ty cổ phần tư vấn Viglacera): Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật và UBND quận Ba Đình về nội dung, tính chính xác của hồ sơ sản phẩm tư vấn thực hiện, nội dung trình phê duyệt dự án.

3. Các trường Mầm non, Tiểu học, THCS thuộc quận Ba Đình

- Phối hợp với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng quận để thực hiện bàn giao mặt bằng tổ chức thi công; kịp thời giải quyết các vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện dự án theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- Sau khi công trình hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng, Hiệu trưởng các trường thực hiện dự án Lắp đặt mái che di động sân trường tại các trường Mầm non, Tiểu học và THCS thuộc quận Ba Đình có trách nhiệm tăng cường công tác kiểm tra định kỳ công trình để thực hiện duy tu, bảo trì theo quy định hàng năm.

4. Các phòng Tài chính - Kế hoạch, Quản lý đô thị, Tài nguyên và Môi trường, Giáo dục và Đào tạo:

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về trình tự thủ tục, quản lý chất lượng, tiến độ,... theo chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị.

- Phối hợp giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện

dự án.

- Phòng Tài chính - Kế hoạch có trách nhiệm tham mưu UBND quận chấp thuận phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu trong giai đoạn thực hiện dự án.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND quận; Trưởng các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Quản lý đô thị, Tài nguyên và Môi trường, Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng; Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học và THCS thuộc quận Ba Đình; Giám đốc Kho bạc Nhà nước quận Ba Đình; Giám đốc Công ty cổ phần tư vấn Viglacera và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT.Quận uỷ; TT.HĐND quận (để b/c);
- Các Đ/c PCT UBND quận;
- Lưu: VT, QLĐT.


TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Tạ Nam Chiến

BẢNG TỔNG MỨC ĐẦU TƯ

NG TRÌNH: LẮP ĐẶT MÁI CHE DI ĐỘNG SÂN TRƯỜNG TẠI CÁC TRƯỜNG MẦM NON, TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ THUỘC QUẬN BA ĐÌNH

ĐỊA ĐIỂM: TẠI 28 TRƯỜNG HỌC THUỘC QUẬN BA ĐÌNH, HÀ NỘI

(Kèm theo Quyết định số 2454/QĐ-UBND ngày 05/11/2020 của UBND quận về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng)

STT	CHI PHÍ	CƠ SỞ TÍNH	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	CHI PHÍ TRƯỚC THUÊ	THUÊ GIÁ TRỊ GIA TĂNG	CHI PHÍ SAU THUÊ	KÝ HIỆU
A	CHI PHÍ XÂY DỰNG + THIẾT BỊ					31.068.448.851	3.106.844.885	34.175.293.737	Gxd
I	Chi phí xây dựng					24.922.994.306	2.492.299.431	27.415.293.737	Gxl
1	Mái xếp di động (bao gồm hệ thống khung thép, bạt, móng cọc)	Phụ lục 1	m2	11.036	2.254.130	24.877.029.506	2.487.702.951	27.364.732.457	
3	Mái bạt di động có tay co đỡ mái, moto cuốn (mái loại 3)	Suất đầu tư lấy theo trường TH Ngọc Hà	m2	60	760.000	45.964.800	4.596.480	50.561.280	
II	Chi phí thiết bị					6.145.454.545	614.545.455	6.760.000.000	
1	Chi phí thiết bị (động cơ cuốn bạt)	tt	cái	200	18.000.000	3.600.000.000	360.000.000	3.960.000.000	
2	Hệ thống PCCC (bao gồm dây liên động kết nối moto cuốn với tủ báo cháy, rơle đóng ngắt điện)	tt				2.545.454.545	254.545.455	2.800.000.000	
B	CHI PHÍ QUẢN LÝ DỰ ÁN	TT16/2019/TT-BXD	2,699%	80%	(Gxd+Gtb)	670.829.948		670.829.948	Gqlđa
C	CHI PHÍ TƯ VẤN ĐTXD					1.804.190.164	180.419.016	1.984.609.180	
1	Chi phí lập nhiệm vụ khảo sát hiện trạng công trình	HĐ				1.497.491	149.749	1.647.240	
2	Chi phí khảo sát hiện trạng công trình					49.916.364	4.991.636	54.908.000	
3	Chi phí lập báo cáo nghiên cứu khả thi					300.299.571	30.029.957	330.329.528	
4	Chi phí lập thiết kế BVTC + dự toán	TT16/2019/TT-BXD	1,782%	*	Gxd	444.127.759	44.412.776	488.540.534	TV
5	Chi phí thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công		0,215%	*	Gxd	53.584.438	5.358.444	58.942.882	
6	Chi phí thẩm tra dự toán		0,21%	*	Gxd	52.338.288	5.233.829	57.572.117	
7	Chi phí giám sát thi công xây dựng		2,784%	*	Gxd	693.856.161	69.385.616	763.241.778	GS
8	Chi phí giám sát lắp đặt thiết bị		0,844%	*	Gtb	51.867.636	5.186.764	57.054.400	
9	Chi phí thẩm định giá thiết bị		0,500%	*	Gtb	18.000.000	1.800.000	19.800.000	
10	Chi phí giám sát công tác khảo sát		4,072%	*	KS	2.032.594	203.259	2.235.854	
11	Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu tư vấn giám sát	TT16/2019/TT-BXD	0,696%	*	GS	5.190.238	519.024	5.709.261	
12	Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu gói thầu xây lắp		0,321%	*	Gxd	80.002.812	8.000.281	88.003.093	
13	Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu gói thầu thiết bị		0,367%	*	Gtb	22.553.818	2.255.382	24.809.200	

STT	CHI PHÍ	CƠ SỞ TÍNH	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	CHI PHÍ TRƯỚC THUẾ	THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG	CHI PHÍ SAU THUẾ	KÝ HIỆU
14	Chi phí thẩm định HSMT, kết quả LCNT gói thầu thiết bị	63/2014/NĐ-CP	tối thiểu		Gtb	2.000.000	200.000	2.200.000	
15	Chi phí thẩm định HSMT, kết quả LCNT gói thầu giám sát	63/2014/NĐ-CP	tối thiểu	*	GS	2.000.000	200.000	2.200.000	
16	Chi phí thẩm định HSMT, kết quả LCNT gói thầu thi công xây lắp	63/2014/NĐ-CP	0,1%	*	Gxl	24.922.994	2.492.299	27.415.294	
D	CHI PHÍ KHÁC					401.847.005	22.768.736	424.615.741	
1	Phí thẩm định dự án đầu tư	TT 209/2016/TT-BTC, TT 34/2020/TT-BTC	0,016%	*	TMĐT	5.950.163		5.950.163	
2	Phí thẩm định thiết kế BVTC xây dựng công trình	210/TT-BXD, TT 34/2020/TT-BTC	0,0448%	*	Gxd	11.165.501		11.165.501	
3	Phí thẩm định dự toán xây dựng công		0,0434%	*	Gxd	5.408.290		5.408.290	
4	Chi phí kiểm toán	TT 10/2020/TT- BTC	0,512%	*	TMĐT	190.405.217	19.040.522	209.445.739	
5	Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán		0,319%	*	TMĐT	118.631.376		118.631.376	
6	Chi phí bảo hiểm công trình xây dựng	329/2016/TT-BTC	0,120%	*	(Gxl+Gtb)	37.282.139	3.728.214	41.010.352	
7	Chi phí thỏa thuận với các cơ quan chuyên ngành		TT			30.000.000		30.000.000	
8	Chi phí thẩm duyệt PCCC	TT 258/2016/TT-BTC	0,01%	*	Gxl	3.004.319		3.004.319	
E	CHI PHÍ DỰ PHÒNG	06/TT-BXD				3.394.531.597	339.453.160	3.733.984.756	Gdp
1	Chi phí dự phòng do yếu tố khối lượng phát sinh		10% x (A+B+C+D)			3.394.531.597	339.453.160	3.733.984.756	Gdpl
	Tổng cộng					37.339.847.565	3.649.485.797	40.989.333.362	TMĐT
	Làm tròn							40.989.333.000	

DANH SÁCH CÁC TRƯỜNG LẮP ĐẶT MÁI CHE DI ĐỘNG

Stt	Tên trường
Các trường lắp mái di động loại 1 (03 trường)	
1	Trường tiểu học Ngọc Khánh
2	Trường THCS Phan Chu Trinh
3	Trường mầm non Tuổi Hoa
Các trường lắp mái di động loại 2 (23 trường)	
4	Trường tiểu học Thành Công B
5	Trường tiểu học Nguyễn Trung Trực
6	Trường tiểu học Vạn Phúc
7	Trường mẫu giáo Tuổi Thơ
8	Trường mầm non số 6
9	Trường THCS Ba Đình
10	Trường tiểu học Nguyễn Bá Ngọc
11	Trường mầm non Sao Mai
12	Trường mầm non Thành Công
13	Trường tiểu học Ba Đình
14	Trường tiểu học Hoàng Diệu
15	Trường tiểu học Thành Công A
16	Trường tiểu học Kim Đồng
17	Trường THCS Thống Nhất
18	Trường THCS Hoàng Hoa Thám
19	Trường THCS Nguyễn Trãi
20	Trường THCS Nguyễn Công Trứ
21	Trường tiểu học Đại Yên
22	Trường tiểu học Nghĩa Dũng
23	Trường mầm non Hòa Mỹ
24	Trường tiểu học Hoàng Hoa Thám
25	Trường mẫu giáo số 10
26	Trường THCS Nguyễn Tri Phương
Các trường lắp mái di động loại 3 (02 trường)	
27	Trường mẫu giáo số 2
28	Trường mầm non Hoa Hồng

